

Số/No:.....26.TN5/0189.....

Trang/Page:.....1/2.....

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

- Tên mẫu thử: Mẫu nước dùng trong cơ sở giết mổ thịt gia súc, gia cầm.
- Khách hàng: Chi nhánh Công ty cổ phần AnFood Việt Nam
(Địa chỉ: xã Tam Đảo, tỉnh Phú Thọ).
- Lượng mẫu: 1,5L.
- Ngày nhận mẫu: 23/01/2026.
- Tình trạng mẫu: Đựng trong chai nhựa.
- Thời gian thử nghiệm: Từ ngày: 23/01/2026 đến ngày: 10/02/2026.
- Ngày hoàn thành: 10/02/2026.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
MÔI TRƯỜNG VÀ HÓA CHẤT

Đặng Việt Lâm

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2026

GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Ngọc Châm



- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.
This test result is valid only for samples taken by customer.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật 1.
This test result shall not be reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and customer are written as customer's request.

Số/No: 26/TN5/0189

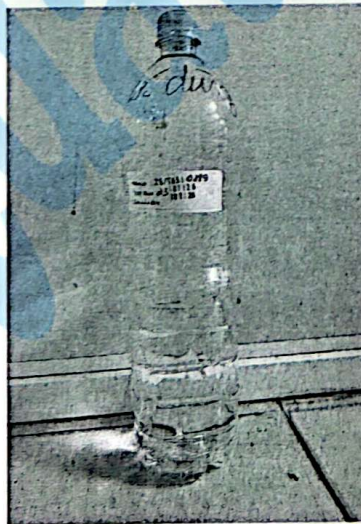
Trang/Page: 2/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Tham khảo QCVN 01-1: 2024/BYT	Kết quả
1	Màu sắc	Pt-Co	SMEWW 2120 C:2023	≤ 15	KPH (GHPH = 2,0)
2	Mùi	-	TN5/HD.PT/53	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
3	Độ đục	NTU	US EPA Method 180.1:1993	≤ 2	KPH (GHPH = 0,5)
4	pH	-	TCVN 6492:2011	6,0 – 8,5	6,43
5	Clo dư tự do	mg/L	SMEWW 4500-Cl G: 2023	0,2 - 1,0	KPH (GHPH = 0,05)
6	Asen (As)	mg/L	US EPA Method 6020B:2014	$\leq 0,01$	KPH (GHPH = 0,003)
7	Chỉ số pecmanganat	mg/L	TCVN 6186: 1996	≤ 2	1,88
8	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N)	mg/L	SMEWW 4500-NH ₃ F:2023	≤ 1	KPH (GHPH = 0,05)
9	Coliforms	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	< 1	0
10	E. Coli	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	< 1	0
11	Tụ cầu vàng/ Staphylococcus aureus	CFU/100mL	SMEWW 9213B:2017	< 1	0
12	Trực khuẩn mủ xanh/ Pseudomonas aeruginosa	CFU/100mL	ISO 16266:2006	< 1	0

Ghi chú: QCVN 01-1: 2024/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;
KPH: Không phát hiện; GHPH: Giới hạn phát hiện.



- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.
This test result is valid only for samples taken by customer.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật 1.
This test result shall not be reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and customer are written as customer's request.